Còn bao nhiêu Vynova nữa phải biến mất? Châu Âu, hãy ngừng tự hủy hoại nền công nghiệp của mình

Bởi Frank , 10 Tháng 11 2026

Còn bao nhiêu Vynova nữa phải biến mất? Châu Âu, hãy ngừng tự hủy hoại nền công nghiệp của mình



Tác giả: Frank Dumon

Thông báo về việc Vynova Belgium tại Tessenderlo-Ham chuẩn bị nộp đơn xin phá sản đang đe dọa hơn 600 việc làm. Đây không phải là bi kịch riêng lẻ của tỉnh Limburg, mà là lời cảnh báo mới đối với một châu lục

đang tự đặt nền tảng công nghiệp của mình dưới sức ép. Tôi muốn đặt một câu hỏi đơn giản với Ủy ban châu Âu: còn bao nhiêu nhà máy và gia đình phải bị hy sinh trước khi Brussels dám xem xét lại một cách căn bản chính sách năng lượng và trừng phạt của mình?

1. Tessenderlo-Ham: Không chỉ là những con số thống kê, mà là cuộc đời con người

Ngày 10 tháng 11 năm 2026, tại cuộc họp bất thường của hội đồng lao động, Vynova Belgium thông báo sẽ nộp đơn xin phá sản. Hơn 600 người lao động cùng gia đình của họ đang phải đối diện với một tương lai bất định. Tại thời điểm bài viết này được công bố, cần phân biệt việc nộp đơn xin phá sản với một phán quyết tuyên bố phá sản đã được tòa án ban hành. Công đoàn Kitô giáo ACV có lý khi yêu cầu tất cả các bên nỗ lực tối đa để tạo điều kiện khôi phục hoạt động và bảo vệ các quyền lợi của người lao động. [1][2]

Tại Tessenderlo, Vynova sản xuất nhiều hóa chất, trong đó có etylen diclorua (EDC) và vinyl clorua monome (VCM) — hai nguyên liệu cơ bản để sản xuất nhựa PVC — cùng với xút ăn da và kali hydroxit. Hoạt động sản xuất ở đây không tồn tại riêng lẻ: nguyên liệu từ Tessenderlo còn được đưa đến các nhà máy ở Beek và Mazingarbe để tiếp tục chế biến. Cơ sở này cũng cung cấp dịch vụ cho những doanh nghiệp khác. Khi một mắt xích như vậy biến mất, không chỉ những việc làm trực tiếp bị mất đi, mà cả một mạng lưới công nghiệp gồm các nhà cung ứng, đơn vị bảo trì, doanh nghiệp logistics và chuyên gia kỹ thuật cũng bị đe dọa. [3]

Từ tháng 12 năm 2025, doanh nghiệp đã bước vào thủ tục tái cơ cấu dưới sự giám sát của tòa án. Đến tháng 9 năm 2026, tòa án doanh nghiệp tiếp tục gia hạn thời gian bảo hộ. Theo thông tin của báo *De Morgen*, tổng nợ của Vynova lên tới khoảng 275 triệu euro và các cuộc thương lượng để tập đoàn Nobian tiếp quản đã thất bại. Ban lãnh đạo viện dẫn giá năng lượng cao và biến động mạnh, nhu cầu thị trường yếu và lượng hàng nhập khẩu ngày càng tăng từ những khu vực có chi phí sản xuất thấp hơn. [1][4]

Tôi không muốn kể những câu chuyện đơn giản hóa vấn đề cho dễ nghe. Không thể đổ mọi sai lầm trong quản trị doanh nghiệp và mọi khoản nợ lên đầu Brussels. Các cổ đông, bên cấp vốn và ban điều hành cũng phải chịu trách nhiệm giải trình về những quyết định của mình. Công đoàn ngành hóa chất ABVV Scheikunde trước đó đã đặt câu hỏi về trách nhiệm của chủ sở hữu, đồng thời cảnh báo rằng sẽ là quá dễ dãi nếu quy mọi nguyên nhân cho giá năng lượng. Vấn đề này cần được điều tra nghiêm túc. [5]

Tuy nhiên, châu Âu cũng không được nhắm mắt trước vấn đề mang tính cơ cấu: nếu hoạt động sản xuất tiêu thụ nhiều năng lượng trên lục địa của chúng ta luôn phải chịu chi phí cao hơn so với các đối thủ cạnh tranh, thì mỗi cú sốc tài chính sẽ trở nên nguy hiểm hơn và mỗi quyết định đầu tư sẽ khó khăn hơn. Hồ sơ phá sản của Vynova tự nó chưa đủ chứng minh rằng một biện pháp trừng phạt cụ thể của EU đã khiến nhà máy sụp đổ. Nhưng đây chắc chắn là ví dụ rõ ràng về sự mong manh mà chính sách công nghiệp châu Âu phải khẩn trương giải quyết.

2. Châu Âu không chỉ mất một nhà máy, mà còn mất cả những chuỗi sản xuất

Vynova không phải trường hợp ngoại lệ. Ngày 28 tháng 1 năm 2026, Hội đồng Công nghiệp Hóa chất châu Âu (Cefic) công bố một phân tích đáng báo động. Theo báo cáo *Chemical Closures & Investments Radar*, tốc độ đóng cửa công suất sản xuất hóa chất tại châu Âu đã tăng mạnh kể từ năm 2022. Tổng công suất thuộc diện được công bố đóng cửa lên tới 37 triệu tấn, tương đương khoảng 9% công suất toàn châu Âu. Cefic cho biết xu hướng này gắn với việc mất 20.000 việc làm trực tiếp và nguy cơ đối với thêm 89.000 việc làm gián tiếp. Cũng theo báo cáo đó, công suất mới được công bố đầu tư hằng năm giảm từ 2,7 triệu tấn năm 2022 xuống chỉ còn 0,3 triệu tấn năm 2025. [6]

Bản cập nhật tháng 9 năm 2026 cũng chẳng đem lại nhiều hy vọng: trong nửa đầu năm, ngành hóa chất châu Âu chỉ vận hành trung bình ở mức khoảng 75% công suất. Tổ chức đại diện ngành ghi nhận bất lợi dai dẳng về chi phí khí đốt so với Hoa Kỳ, nhu cầu yếu và tình trạng dư thừa công suất trên phạm vi toàn cầu, đặc biệt đối với hóa chất cơ bản và polyme. Bỉ, Đức và Ý nằm trong số các nước chịu sức ép rõ rệt. [7]

Nếu chỉ đếm số người bị mất việc, chúng ta sẽ không thấy hết mức độ nguy hiểm. Một công ty hóa chất thường cung cấp nguyên liệu cho hàng trăm doanh nghiệp khác trong các lĩnh vực xây dựng, dược phẩm, nông nghiệp, điện tử, xử lý nước và chế tạo máy. Khi một sản phẩm cơ bản không còn được sản xuất tại châu Âu, các khách hàng buộc phải nhập khẩu. Chuỗi vận chuyển dài hơn, an ninh nguồn cung trở nên mong manh hơn và tri thức kỹ thuật dần biến mất khỏi các nhà xưởng. Không thể khởi động lại một dây chuyền đã đóng cửa chỉ bằng một thông cáo báo chí phát đi từ Brussels.

Một châu lục để nền tảng công nghiệp của mình biến mất cuối cùng cũng sẽ đánh mất một phần quyền tự chủ kinh tế. Đó là niềm tin chính trị cốt lõi của tôi, và các số liệu về đóng cửa nhà máy khiến lời cảnh báo này ngày càng cấp bách.

3. Hóa đơn năng lượng: Ngay cả các thể chế châu Âu cũng thừa nhận vấn đề

Nhận định rằng năng lượng tại châu Âu quá đắt không phải là một khẩu hiệu tuyên truyền của Nga. Chính các báo cáo của những tổ chức châu Âu và quốc tế cũng nêu rõ điều đó. Trong một phân tích năm 2025, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) xác nhận rằng sau khủng hoảng năng lượng, nguồn khí đốt Nga vận chuyển qua đường ống với chi phí thấp hơn đã phần nào bị thay thế bằng khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) đắt đỏ hơn. Năm 2024, giá khí đốt bán buôn tại EU cao gần gấp năm lần so với Hoa Kỳ. Giá điện dành cho công nghiệp ở châu Âu trong năm 2024 cũng cao khoảng gấp đôi so với thời kỳ trước khủng hoảng năng lượng. [8]

Ủy ban châu Âu cũng thừa nhận rằng trong giai đoạn 2021–2023, giá điện công nghiệp ở châu Âu cao khoảng hai đến ba lần so với Hoa Kỳ. Trong cùng giai đoạn, khí đốt còn đắt hơn nhiều. Mức chênh lệch chính xác biến động theo thời gian, giữa các doanh nghiệp và giữa các hợp đồng, nhưng không thể dùng lời lẽ để xóa đi sự bất lợi mang tính cơ cấu về năng lực cạnh tranh ấy. [9]

Giá khí đốt còn ảnh hưởng đến giá điện, ngay cả đối với doanh nghiệp không trực tiếp đốt khí để sản xuất. Trên thị trường điện bán buôn châu Âu, nguồn phát điện có chi phí cao nhất nhưng vẫn cần thiết để đáp ứng nhu cầu thường quyết định mức giá thị trường. Nếu đó là một nhà máy điện chạy khí đốt, giá khí tăng có thể đẩy hóa đơn điện của cả ngành công nghiệp lên cao. Thuế, phí sử dụng lưới điện và các khoản phụ thu quốc gia cũng góp phần tạo nên chi phí. Vì vậy, không phải mọi vấn đề đều do các lệnh trừng phạt gây ra; chính vì thế cần nhiều cải cách đồng thời. [8]

Việc chuyển từ khí đốt đường ống sang LNG còn kéo theo một hệ quả khác. Theo phân tích của Ủy ban châu Âu công bố tháng 5 năm 2026, EU đã phụ thuộc nhiều hơn vào thị trường LNG toàn cầu, nơi nhu cầu từ châu Á, chi phí vận tải biển và các biến động địa chính trị đều tác động đến giá. Từ năm 2021 đến năm 2025, tỷ trọng LNG trong tổng lượng khí đốt nhập khẩu của châu Âu tăng từ khoảng 20% lên 45%. Sự chuyển đổi này giúp tránh thiếu hụt nguồn cung, nhưng đồng thời khiến châu Âu dễ bị tác động hơn bởi những cú sốc giá quốc tế. [10]

Bản thân tôi từng làm việc nhiều năm trong ngành năng lượng, trong đó có các cảng tiếp nhận khí đốt. Từ kinh nghiệm đó, tôi hiểu sự liên tục của nguồn cung năng lượng quan trọng đến mức nào đối với những hệ thống công nghiệp không thể tùy tiện tắt đi rồi bật lại. Các chính trị gia thích nói bằng tỷ lệ phần trăm và những mốc thời gian; còn đối với một nhà máy hóa chất, chính giá cả, khả năng cung ứng và độ tin cậy của nguồn năng lượng quyết định liệu dây chuyền sản xuất còn có thể hoạt động có lãi

hay không.

4. Cắt đứt quan hệ năng lượng với Nga: Một lựa chọn chính trị mang hệ quả kinh tế

Trước năm 2022, Nga là một trong những nhà cung cấp khí thiên nhiên chủ chốt cho EU. Theo Ủy ban châu Âu, năm 2021 có khoảng 45% khí đốt nhập khẩu của châu Âu xuất xứ từ Nga. Đến năm 2025, tỷ lệ đó chỉ còn khoảng 12%, tương đương 36 tỷ mét khối. Như vậy, mức độ phụ thuộc đã giảm mạnh, nhưng cái giá kinh tế và chiến lược của quá trình chuyển đổi này cần được tranh luận một cách trung thực hơn nhiều. [10][11]

Sự đổ vỡ diễn ra trong bối cảnh chiến tranh. Việc Nga đưa quân vào Ukraine, các lệnh trừng phạt của châu Âu, việc Nga cắt giảm lượng khí đốt cung cấp và sự gián đoạn của những tuyến vận chuyển đã cùng nhau phá vỡ quan hệ thương mại trước đây. Sẽ là không chính xác về mặt lịch sử nếu quy mọi đợt tăng giá cho Brussels, như thể Moscow không đưa ra những quyết định của riêng mình. Nhưng cũng sai lầm không kém nếu coi mọi lời chỉ trích các biện pháp trừng phạt của châu Âu là điều không thể chấp nhận về mặt đạo đức. EU phải chịu trách nhiệm về những hệ quả và tính tương xứng trong các quyết định của chính mình. [8][12]

Ngày 26 tháng 1 năm 2026, Hội đồng Liên minh châu Âu thông qua quy định nhằm từng bước cấm nhập khẩu lượng khí đốt đường ống và LNG còn lại từ Nga. Việc chấm dứt hoàn toàn nhập khẩu LNG được lên kế hoạch vào đầu năm 2027; đối với khí đốt qua đường ống là vào mùa thu năm 2027. Khi xảy ra tình trạng khẩn cấp nghiêm trọng về an ninh nguồn cung được chính thức công nhận, quy định cho phép tạm thời đình chỉ áp dụng lệnh cấm. Điều đó có nghĩa đường lối hiện nay không chỉ là một tuyên bố ngoại giao mà đã trở thành một lựa chọn có tính ràng buộc pháp lý, tác động đến nguồn cung trong tương lai. [12]

Đối với dầu thô của Nga, EU đã áp dụng lệnh cấm nhập khẩu trên diện rộng, dù vẫn có một số ngoại lệ hạn chế dành cho vài quốc gia thành viên. Ủy ban châu Âu cho biết trong năm 2025, EU vẫn nhập khẩu 9,7 triệu tấn dầu thô của Nga. Dầu mỏ không chỉ là nhiên liệu dùng trong vận tải; các sản phẩm dầu mỏ còn là nguyên liệu đầu vào của một phần ngành hóa dầu. Vì thế, cuộc tranh luận phải xem xét riêng khí đốt đường ống, LNG, dầu mỏ và nhiên liệu hạt nhân, đồng thời tính đến đặc điểm thị trường, yêu cầu kỹ thuật và khuôn khổ pháp lý khác nhau của từng loại. [11]

Vì vậy, tôi muốn hỏi thẳng Ủy ban châu Âu: **đâu là bản phân tích chi phí – lợi ích độc lập, được công khai để người dân có thể đối chiếu thiệt hại công nghiệp, những khoản đầu tư bị mất, chi phí năng lượng gia tăng và các lợi ích chiến**

lược của việc chấm dứt hoàn toàn nhập khẩu năng lượng Nga? Một biện pháp có hệ quả kinh tế sâu rộng như vậy phải liên tục được kiểm nghiệm bằng thực tế. Một quyết định chính trị, một khi đã được đưa ra, không được biến thành giáo điều bất khả xâm phạm.

Tôi chủ trương mở lại đối thoại ngoại giao và kinh tế với Nga, kể cả khả năng đàm phán các hợp đồng cung cấp năng lượng mới, có thể kiểm chứng, khi những điều kiện chính trị và pháp lý cần thiết được tạo lập. Điều đó không bảo đảm rằng khí đốt giá rẻ sẽ lập tức trở lại: hạ tầng, hợp đồng, lòng tin giữa các bên và bản thân cuộc chiến đều là những trở ngại thực tế. Nhưng sẽ là vô trách nhiệm nếu ngay từ đầu đã cấm cả việc thảo luận về khả năng ấy.

Giao thương với một đối thủ địa chính trị không đồng nghĩa với việc tán thành mọi hành động của họ. Ngoại giao tồn tại chính vì các quốc gia có thể bất đồng sâu sắc nhưng vẫn cần quản lý những lợi ích chung. Lợi ích của người lao động, người tiêu dùng và doanh nghiệp công nghiệp châu Âu phải được đặt đúng vị trí trong sự cân nhắc ấy.

5. BASF: Châu Âu thu hẹp sản xuất, Trung Quốc mở rộng công suất



Tập đoàn BASF của Đức cho thấy trọng tâm địa lý của ngành hóa chất đang dịch chuyển như thế nào. Tại Ludwigshafen, năm 2024 tập đoàn thông báo đóng cửa một số cơ sở sản xuất trong khuôn khổ điều chỉnh cơ cấu. BASF giải thích rằng những quyết định này là cần thiết để khôi phục năng lực cạnh tranh. [13]

Ngày 26 tháng 3 năm 2026, một tổ hợp sản xuất tích hợp mới của BASF tại Zhanjiang, Trung Quốc, chính thức được khánh thành, với tổng vốn đầu tư khoảng 8,7

tỷ euro. Đây là biểu tượng nổi bật cho sức hấp dẫn của thị trường Trung Quốc và xu hướng những khoản đầu tư công nghiệp quy mô lớn được thực hiện bên ngoài châu Âu. [14]

Trình tự thời gian ở đây rất quan trọng. BASF đã quyết định khởi động dự án tại Trung Quốc từ năm 2018, tức là rất lâu trước cuộc chiến năm 2022 và cuộc khủng hoảng năng lượng diễn ra sau đó. Vì vậy, sẽ không đúng nếu khẳng định toàn bộ tổ hợp ở Trung Quốc được chuyển trực tiếp từ Đức sang chỉ vì các lệnh trừng phạt của châu Âu. BASF cũng vẫn tiếp tục đầu tư tại Ludwigshafen. [14][15]

Dẫu vậy, cảnh báo chính trị vẫn còn nguyên giá trị. Các nhà máy châu Âu phải có khả năng cạnh tranh với những nhà sản xuất được tiếp cận năng lượng rẻ hơn, thị trường nội địa lớn hơn và đôi khi cả nguồn trợ cấp nhà nước đáng kể. Nếu châu Âu không thu hẹp được khoảng cách chi phí mang tính cơ cấu, những dự án mở rộng trong tương lai sẽ diễn ra ở nơi khác. Những quyết định đầu tư không được đưa ra hôm nay tại Antwerp, Ludwigshafen hay Tessenderlo chính là những việc làm sẽ không tồn tại vào ngày mai.

6. Uranium: Sự phụ thuộc của châu Âu không thể biến mất chỉ bằng một tuyên bố

Trong những tháng vừa qua, tôi đã viết 57 bài về nhiều vấn đề xã hội và chính trị khác nhau. Trong bài viết ngày 13 tháng 7 năm 2026, Vì sao châu Âu vẫn cần Nga để duy trì nguồn điện, tôi đã đề cập đến một khía cạnh thường bị bỏ quên trong cuộc tranh luận này: nhiên liệu hạt nhân. Vấn đề không chỉ nằm ở việc khai thác quặng uranium mà còn ở các công đoạn chuyển hóa, làm giàu và chế tạo những bó nhiên liệu phù hợp cho lò phản ứng.



Những số liệu mới của Cơ quan Cung ứng Euratom cho thấy rõ sự phụ thuộc này. Trong năm 2025, có 15,98% lượng uranium tự nhiên được giao cho các đơn vị vận hành nhà máy điện hạt nhân tại EU có nguồn gốc từ Nga. Các doanh nghiệp Nga còn cung cấp 24,40% dịch vụ chuyển hóa uranium và 22,55% dịch vụ làm giàu uranium. Đây là những tỷ lệ đo lường các công đoạn khác nhau của chuỗi cung ứng nên không thể cộng chúng với nhau. Đối với một số lò phản ứng được thiết kế theo công nghệ Nga, việc sử dụng nhiên liệu thay thế vẫn đặt ra những thách thức về kỹ thuật và cấp phép. [16]

Sẽ là sai lầm nếu giả vờ như hiện nay đã tồn tại một lệnh cấm toàn diện của châu Âu đối với mọi sản phẩm uranium và dịch vụ hạt nhân của Nga. EU đang tiến hành giảm dần sự phụ thuộc ấy. Chính vì thế, thời gian thực tế để xây dựng giải pháp thay thế, chi phí và mức độ an toàn kỹ thuật của các giải pháp đó phải được công khai minh bạch. [11][16]

Tự chủ chiến lược không có nghĩa là châu Âu phải loại bỏ các nhà cung cấp ngay ngày mai mà không chuẩn bị. Tự chủ có nghĩa là có đủ nhà cung cấp đáng tin cậy, cạnh tranh với nhau và từng bước giảm thiểu các điểm dễ bị tổn thương. Ảo tưởng rằng chỉ cần một lệnh cấm chính trị là những mỏ uranium, cơ sở làm giàu hay nhiên liệu hạt nhân được chứng nhận sẽ tự động xuất hiện là điều nguy hiểm.

7. Ủy ban châu Âu đã biết vấn đề. Vậy kết quả ở đâu?

Brussels khó có thể nói rằng mình chưa nghe thấy những lời cảnh báo. Tháng 2 năm 2025, Ủy ban châu Âu đưa ra kế hoạch hành động nhằm cung cấp năng lượng với giá phải chăng. Đến tháng 7 năm 2025, một kế hoạch riêng dành cho ngành hóa chất châu Âu tiếp tục được công bố, đề cập đến năng lượng giá hợp lý, bảo vệ doanh nghiệp trước cạnh tranh không công bằng, đơn giản hóa quy định và duy trì những năng lực sản xuất thiết yếu. Xét riêng, đó đều là những mục tiêu hợp lý. [17][18]

Nhưng doanh nhân không thể thanh toán hóa đơn điện bằng một văn kiện chính sách. Người vận hành nhà máy không thể nuôi gia đình bằng một chiến lược châu Âu hướng tới năm 2030. Người lao động Vynova không cần thêm một tuyên bố long trọng; họ cần một nhà máy có thể tồn tại, một người sử dụng lao động đáng tin cậy và một tương lai.

Vì vậy, Ủy ban châu Âu dưới sự lãnh đạo của Ursula von der Leyen phải được đánh giá bằng những kết quả có thể đo lường: giá năng lượng công nghiệp giảm, năng lực sản xuất được giữ lại và xây dựng mới, chuỗi cung ứng an toàn và việc làm bền vững. Nếu những kết quả đó không xuất hiện, các công cụ chính sách đã lựa chọn cũng phải được đưa ra tranh luận — bao gồm cả lịch trình trừng phạt và chấm dứt nhập khẩu.

8. Bảy yêu cầu cụ thể đối với Brussels và các quốc gia thành viên

1. **Ngay lập tức tổ chức hội nghị khẩn cấp về công nghiệp châu Âu.** Hãy tập hợp Ủy ban châu Âu, các nước thành viên, ngành hóa chất, đơn vị vận hành lưới điện và khí đốt cùng các công đoàn. Trong vòng 90 ngày, phải công bố một báo cáo có thể kiểm chứng về các vụ đóng cửa, đầu tư, chi phí năng lượng và nguy cơ mất việc làm tại từng cụm công nghiệp quan trọng.
2. **Đánh giá lại việc chấm dứt hoàn toàn nhập khẩu năng lượng Nga.** Hãy yêu cầu một nghiên cứu độc lập về chi phí và lợi ích kinh tế, xã hội, chiến lược của các biện pháp trừng phạt và cấm nhập khẩu hiện hành. Xem xét những điều chỉnh phù hợp pháp luật, các cơ chế chuyển tiếp và — nếu hoàn cảnh cho phép — đàm phán về nguồn cung mới, nhưng không tạo ra một sự phụ thuộc một chiều khác. Pháp luật hiện hành chỉ có thể được sửa đổi theo đúng các thủ tục có thẩm quyền của EU.
3. **Đưa giá điện về mức doanh nghiệp công nghiệp tiêu thụ nhiều năng lượng có thể chi trả.** Giảm các khoản phụ thu không trực tiếp gắn với năng lượng khi có cơ sở hợp lý; đẩy nhanh đầu tư vào lưới điện và công suất phát điện; tạo điều kiện cho các hợp đồng cung cấp dài hạn với giá có thể dự báo. Mọi hỗ trợ phải có mục tiêu, có thời hạn, có thể giám sát và gắn với việc làm cùng đầu tư, chứ không phải

tấm séc trắng trao cho cổ đông.

4. **Bảo vệ những cơ sở công nghiệp chiến lược như Tessenderlo.** Hãy phối hợp với người quản lý thủ tục phá sản, người lao động, nhà đầu tư và chính quyền khu vực để tìm khả năng tái khởi động hoạt động. Đánh giá những dây chuyền nào còn khả thi về kinh tế và môi trường. Đồng thời, yêu cầu minh bạch đầy đủ về trách nhiệm và quyết định của chủ sở hữu, chủ nợ và ban điều hành. Việc sử dụng ngân sách công phải đi kèm điều kiện quản trị tốt và gìn giữ tri thức kỹ thuật.
5. **Ứng phó với cạnh tranh không công bằng trên thị trường toàn cầu.** Sử dụng những công cụ thương mại hiện có để chống các hành vi bán phá giá được chứng minh và trợ cấp bị cấm, đồng thời tuân thủ luật thương mại. Tránh để hàng hóa nhập khẩu được sản xuất ở nơi có tiêu chuẩn môi trường và lao động thấp hơn thay thế sản phẩm của các nhà máy châu Âu.
6. **Tăng cường năng lực tự cung ứng năng lượng của châu Âu.** Đầu tư vào lưới điện đáng tin cậy, hệ thống lưu trữ, tiết kiệm năng lượng, năng lượng tái tạo và — ở những nơi phù hợp về mặt xã hội và kỹ thuật — điện hạt nhân. Đa dạng hóa nguồn cung có thể là lựa chọn đúng đắn, nhưng thay một sự phụ thuộc một chiều bằng sự lệ thuộc mới vào LNG của Hoa Kỳ hay bất kỳ nhà cung cấp nào khác thì không phải tự chủ chiến lược.
7. **Công khai trách nhiệm giải trình trước công dân.** EU phải báo cáo hằng năm về chi phí của chính sách năng lượng và trừng phạt, lượng công suất công nghiệp bị mất, số việc làm thực sự được bảo vệ và mức độ các biện pháp của mình góp phần vào hòa bình, an ninh và khả năng chống chịu kinh tế. Không một niềm tin chính trị nào được miễn trừ khỏi sự kiểm chứng về kinh tế.

9. Trách nhiệm đạo đức phải bắt đầu từ những người đang gánh chịu hậu quả

Ở châu Âu, người ta thường nói về các giá trị, sự kiên định về địa chính trị và độc lập. Những lời ấy có thể mang ý nghĩa, nhưng không được che khuất hiện thực cụ thể. Độc lập của châu Âu có nghĩa gì đối với người công nhân mất việc vì nhà máy của mình không còn khả năng cạnh tranh? Thịnh vượng có nghĩa gì với một khu vực nơi các cơ sở hóa chất đóng cửa, nhà cung ứng biến mất và những kỹ thuật viên trẻ không còn nhìn thấy tương lai?

Tôi không đòi hỏi châu Âu phải đặt tất cả lợi ích của mình dưới lợi ích của Nga. Tôi đòi hỏi châu Âu cuối cùng phải ngừng coi nền kinh tế của chính mình là vấn đề thứ yếu. Muốn thực sự độc lập, một châu lục phải có khả năng sản xuất, tiếp cận nguồn năng lượng có giá phải chăng và đàm phán với nhiều cường quốc. Hoa Kỳ, Trung Quốc và Nga đều hoạch định chính sách dựa trên lợi ích của riêng họ. Tại sao châu Âu không thể làm như vậy?

Trước hết, trường hợp Vynova phải được giải quyết trên cơ sở bảo vệ người lao động, xác định trách nhiệm của các nhà quản lý doanh nghiệp và nghiêm túc tìm kiếm khả năng duy trì hoạt động. Nhưng đây đồng thời là lời cảnh báo mạnh mẽ dành cho châu Âu. Cơ sở tiếp theo phải đóng cửa có thể là một nhà máy phân bón, một nhà máy thép, một lò nấu thủy tinh hay một tổ hợp hóa chất khác. Mỗi vụ đóng cửa có nhiều nguyên nhân riêng; nhưng khi nhìn cùng nhau, chúng tạo nên một xu hướng mà không nhà lãnh đạo có trách nhiệm nào được phép phớt lờ.

> **Lời kêu gọi của tôi đối với Ủy ban châu Âu rất đơn giản: hãy chấm dứt việc tự gây tổn hại cho nền công nghiệp của mình. Xem xét lại chính sách năng lượng và trừng phạt mà không đặt ra những điều cấm kỵ trong tranh luận. Hãy đàm phán khi việc đó có trách nhiệm và có thể thực hiện được. Hãy bảo vệ năng lực sản xuất, trình độ chuyên môn và những gia đình đang thực sự giữ cho châu Âu vận hành.**

Một châu lục đóng cửa các nhà máy của mình, phải mua năng lượng nhập khẩu với giá cao và chứng kiến tương lai công nghiệp chuyển sang những khu vực khác trên thế giới không thể mãi tuyên bố rằng mình đang tiến gần hơn tới quyền tự chủ. **Còn bao nhiêu Vynova nữa phải biến mất trước khi Brussels chịu nhìn thẳng vào sự thật đó?**

Nguồn tham khảo và tư liệu

1. De Morgen, ngày 10/11/2026 – Vynova Belgium thông báo nộp đơn xin phá sản; xem thêm TV Limburg, ngày 10/11/2026.
2. ACV, ngày 10/11/2026 – Vynova Belgium xác nhận thông báo về việc xin phá sản.
3. Vynova – Giới thiệu chính thức về hoạt động sản xuất và cơ sở Tessenderlo.
4. Tòa án Doanh nghiệp Antwerp, phân khu Hasselt, ngày 08/09/2026 – Gia hạn thủ tục tái cơ cấu tư pháp của Vynova.
5. ABVV Scheikunde / ACCG, ngày 28/10/2026 – Những bất ổn và câu hỏi về Vynova và VAO.
6. Cefic, ngày 28/01/2026 – Chemical Closures & Investments Radar 2022–2025.
7. Cefic, ngày 14/09/2026 – Báo cáo xu hướng ngành hóa chất, quý II năm 2026.
8. OECD, Khảo sát kinh tế EU và Khu vực đồng euro 2025 – Tăng cường thị trường điện .
9. Ủy ban châu Âu, COM(2024)404 – Giá năng lượng và năng lực cạnh tranh của châu Âu.
10. Ủy ban châu Âu, ngày 21/05/2026 – Diễn biến giá khí đốt và điện sau khi chuyển sang LNG.
11. Ủy ban châu Âu – REPowerEU: Nhìn lại bốn năm (2026).

12. Hội đồng Liên minh châu Âu, ngày 26/01/2026 – Phê chuẩn cuối cùng lệnh cấm từng bước nhập khẩu khí đốt Nga.
13. BASF, ngày 29/08/2024 – Điều chỉnh cơ cấu và đóng cửa các nhà máy tại Ludwigshafen.
14. BASF – Zhanjiang, lịch sử đầu tư từ năm 2018 và đưa cơ sở vào vận hành năm 2026 ; xem thêm BASF, lễ khánh thành chính thức tháng 3/2026.
15. BASF, ngày 28/04/2026 – Những khoản đầu tư mới tại Ludwigshafen và Zhanjiang.
16. Cơ quan Cung ứng Euratom – Thị trường EU năm 2025: uranium, chuyển hóa và làm giàu.
17. Ủy ban châu Âu, ngày 26/02/2025 – Kế hoạch hành động về năng lượng giá phải chăng.
18. Ủy ban châu Âu, ngày 08/07/2025 – Kế hoạch hành động cho ngành hóa chất châu Âu.